Tuần 13 Ngày soạn: 27/08/2018

Tiết 26 Ngày dạy: …/…/……

**LỚP HÌNH NHỆN**

**Bài 25: NHỆN VÀ SỰ ĐA DẠNG CỦA LỚP HÌNH NHỆN**

**I. Mục tiêu**

- Học sinh mô tả được hình thái cấu tạo và hoạt động của nhện và nêu được một số tập tính của chúng.

- Trình bày được sự đạng của hình nhện và ý nghĩa thực tiễn của chúng.

- Rèn kĩ năng quan sát tranh, kĩ năng phân tích.. Kĩ năng hoạt động nhóm.

- Bảo vệ các loài hình nhện có lợi trong tự nhiên.

**II. Chuẩn bị**

- Mẫu: con nhện

- Tranh câm cấu tạo ngoài của nhện . Tranh một số đại diện hình nhện.

- HS: Kẻ sẵn bảng 1,2 vào vở.

**III. Hoạt động dạy và học**

***1. Ổn định tổ chức: 1’***

***2. Kiểm tra bài cũ: 4’***

CH: Trình bày vài trò của giáp xác?

***3. Bài mới***

Mở bài: GV giới thiệu lớp hình nhện: là động vật có kìm, là chân khớp ở cạn đầu tiên với sự xuất hiện của phổi và ống khí, hoạt động chủ yếu về đêm.

- Giới thiệu đại diện của lớp là con nhện.

***Hoạt động 1(20’):nhện***

***a. Đặc điểm cấu tạo (12’):***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Y.cầu HS qsat nhện, đối chiếu với hình 25.1 SGK.xác định  *+ Xác định giới hạn phần,đầu ,ngực và phần bụng?*  *+ Mỗi phần có những bộ phận nào?*  +vẽ sơ đồ cơ thể  +Chức năng của mỗi bộ phận  GV tổng kết đặc điểm cấu tạo của nhện | - HS QS hình 25./82, đọc chú thích, xác định các bộ phận trên mẫu con nhện.  - 1 HS trình bày trên tranh, cả lớp bổ sung.  - HS thảo luận, làm rõ chức năng từng bộ phận, điền vào bảng1.  - Đại diện nhóm trình bày  các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  Thống nhất ý kiến | **I. Nhện:**  **a. Đặc điểm cấu tạo:**  *(Bảng 1)* |

**Bảng 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Các phần cơ thể*** | ***Tên bộ phận quan sát*** | ***Chức năng*** |
| Đầu | Đôi kìm có tuyến độc. | - Bắt mồi và tự vệ |
| ngực | - Đôi chân xúc giác phủ đầy lông  - 4 đôi chân bò có lông bao phủ | Cảm giác về khứu giác, xúc giác  - Di chuyển chăng lưới |
| Bụng | - Đôi khe thở  - 1 lỗ sinh dục  - Các núm tuyến tơ | - Hô hấp  - Sinh sản  - Sinh ra tơ nhện |

**b. Tập tính (8’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Y cầu HS xem hình 25.2 xem đoạn vedeo chăng lưới của nhện làm BT xếp theo đúng T.tự  + quá trình chăng lưới.  - tập tính săn mồi  *- Nhện chăng tơ vào tgian nào ?*  - GV: có 2 loại lưới:  + Hình phễu (thảm): chăng ở mặt đất  + Hình tấm: Chăng ở trên không. | - HS xem vedeo làm BT  - Đại diện nhóm trình bày đáp án  - HS nhắc lại thao tác chăng lưới và tập tính săn mồi đúng.  - Bắt mồi vào ban đêm | **b. Tập tính:**  - Chăng lưới trên mặt đất hoặc trên không săn bắt mồi sống. Hoạt động chủ yếu vào ban đêm.  - Khi con mồi sa lưới nhện dùng nọc độc tiêm vào con mồi làm con mồi yếu và tê liệt rồi nhện tiếp tục tiết dịch tiêu hoá vào vào cơ thể mồi dung tơ quấn chặt con mồi treo lên làm thức ăn dự trữ |

***Hoạt động 2(15’): Sự đa dạng của lớp hình nhện***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Yêu cầu HS Qsát tranh và hình 25/.3, 4, 5 SGK, nhận biết một số đại diện của hình nhện.  - cho HS xem kênh hình :nhện đỏ hại bông, ve, mò, bọ mạt, nhện lông, đuôi roi. y cầu hoàn thiện bảng 2 /85.  - GV chốt lại bảng chuẩn.  - Từ bảng 2, yêu cầu HS nhận xét:  *+ Sự đa dạng của lớp hình nhện?*  *+ Nêu ý nghĩa thực tiễn của hình nhện?* | - HS nắm được một số đại diện:  + Bọ cạp  + Cái ghẻ  + Ve bò…  - Các nhóm hoàn thành bảng.  - Đại diện nhóm đọc kết quả, lớp bổ sung.  - HS rút ra nhận xét sự đa dạng về:  + Số lượng loài + Lối sống  + Cấu tạo cơ thể | **II. Sự đa dạng của lớp hình nhện:**  - Lớp hình nhện đa dạng, có tập tính phong phú.  +Bò cạp:sống nơi khô ráo cơ thể dài phân đốt chân bò khoẻ cuối đuôi có nọc độc. Hoạt động về đêm  +Cái ghẻ :con cái đào hang dưới da đẻ trứng gây ngứa và sinh mụn ghẻ  +Ve bò :Sống bám trên da gia súc hút máu  - Đa số có lợi, một số gây hại cho người, động vật và thực vật. |

***4. Củng cố :4’***

- Yêu cầu HS làm bài tập trắc nghiệm :Đánh dấu X vào câu trả lời đúng

*Câu 1: Số đôi phần phụ của nhện là:*

a. 4 đôi b. 5 đôi c. 6 đôi

*Câu 2: Để thích nghi với lối săn mồi, nhện có các tập tính:*

a. Chăng lưới b. Bắt mồi c. Cả a và b

*Câu 3: Bọ cạp, ve bò, nhện đỏ hại bông xếp vào lớp hình nhện vì?*

a. Cơ thể có 3 phần đầu ,ngực và bụng b. Có 4 đôi chân bò c. Cả a và b

- GV treo tranh câm cấu tạo ngoài của nhện:

+ 1 HS lên điền tên các bộ phận+ 1 HS điền chức năng bộ phận = đích các tờ giấy rời.

***5. Dặn dò***

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.- Chuẩn bị theo nhóm: con châu chấu.

**IV. Rút kinh nghiệm:**